

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2024/HS-ST

Ngày 08 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Bằng

Ông Phùng Đình Chúc

Bà Đỗ Thị Kim Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Linh Chi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Bá T, sinh ngày 29/8/1997 tại huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Q, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T1, sinh năm 1959 và bà Đặng

Thị L, sinh năm 1968; Có vợ là Nguyễn Thị Thùy L1, sinh năm 1999 và có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 33/2015/HSST ngày 04/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện S xử phạt bị cáo T 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, án phí 200.000đ. Bà Đặng Thị L – mẹ T là người đại diện hợp pháp kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm. Tại Bản án số 72/2015/HSPT ngày 02/10/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2018. Thi hành xong án phí dân sự ngày 02/3/2016. Bản án này đã được xóa án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Bá T:* Bà Lê Thị V – Luật sư Công ty luật TNHH A, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc;

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1995;

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ1, huyện T3, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/10/2023, Vũ Bá T cùng anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 2004, ở cùng thôn với T, anh Trịnh Văn Đ2, sinh năm 2000, ở thôn T4, xã C1, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa (đều là công nhân làm cùng Công ty TNHH V1 thuộc KCN B1, huyện B với T) rủ nhau đi uống bia tại một quán bia thuộc thôn N, xã K. Sau khi uống bia, mọi người đều đi về phòng trọ của mình. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại rủ C đi hát Karaoke, C đồng ý. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 88C1-354.46 của T đón C đến hát tại phòng hát VIP2 của quán Karaoke Q1 thuộc thôn H2, xã K, huyện B,

tỉnh Vĩnh Phúc. Lúc này tại phòng VIP 5 của quán Q1 cũng có nhóm thanh niên đang hát gồm: Nguyễn Quốc T2, sinh năm 1995, ở thôn Đ, xã Đ1, huyện T3; Trần Mạnh L2, sinh năm 1994, ở thôn A1, xã A2, huyện L2; anh Trần Văn C2, sinh năm 1994, ở thôn B2, xã Q2, huyện S1, tỉnh Tuyên Quang (đều là công nhân của Công ty TNHH V1); Dương Thành G, sinh năm 1998, ở tổ dân phố U, thị trấn B2, huyện B; Quan Thị M, sinh năm 1999, ở xã L2, huyện L3, tỉnh Tuyên Quang và Hoàng Thị Thanh H3, sinh năm 1999, ở xã Y1, huyện Y2, tỉnh Tuyên Quang. Trong quá trình hát tại phòng hát VIP2, C đi ra ngoài gọi thêm nước uống thì gặp anh Nguyễn Quốc T2 tại khu vực quầy thu ngân. T2 nhận ra C là người làm cùng Công ty TNHH V1 nên mời rủ C vào phòng VIP5 để hát, uống bia giao lưu. Vũ Bá T hát ở trong phòng VIP2 khoảng 20 phút không thấy anh C quay về phòng hát nên T đi ra ngoài để tìm và gọi anh C quay về phòng hát. Sau đó C mời anh T2 sang phòng VIP2 để giao lưu thì anh T2 đồng ý đi cùng sang phòng VIP2. Tại phòng VIP2, T, C, T2 uống bia, nói chuyện giao lưu với nhau. Do Vũ Bá T có anh rể là Nguyễn Văn G1, sinh năm 1990, ở xã Q, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc cũng đang làm việc tại Công ty TNHH V1 nên T hỏi anh T2: *“Anh có biết anh G1 làm phó phòng Press (phòng đập) không?”* T2 trả lời: *“Tao chẳng biết G1 là thằng đéo nào hết. Nó là cái gì mà tao phải biết!”*. T nói: *“Anh đừng nói thế, anh G1 là anh của em và cũng là chú của thằng C, anh không biết thì thôi”* thì T2 tiếp tục nói: *“Tao cứ thích nói thế. Tao chẳng thèm quan tâm thằng nào hết”*. Thấy T2 có thái độ thiếu tôn trọng nên T bực tức, dùng tay phải đang cầm chiếc micro bằng kim loại giơ lên đập 01 phát vào vùng trán của anh T2 thì C lao vào can ngăn rồi đẩy T2 đi ra khỏi phòng VIP2. Sau đó, C và T cũng nghỉ hát, đi ra khỏi phòng VIP2. C ra vị trí quầy thanh toán còn T đi ra khu vực hành lang thì T gặp T2 nên hai bên lại tiếp tục lời qua tiếng lại chửi tục, thách thức đánh nhau. T nói với T2: *“Mày thích gì ra sân đánh nhau với tao”*. Sau đó, T đi bộ ra ngoài sân đồng thời T dùng tay phải lấy từ trong túi quần bỏ đang mặc ra 01 con dao bấm dài khoảng 15cm, chuôi dài khoảng 08cm,

lưỡi dao khoảng 07cm bằng kim loại sáng màu, lưỡi sắc rộng khoảng 2,5 đến 03cm, mũi dao nhọn (dao này do T mang theo người từ trước). T cầm dao hướng lưỡi, mũi nhọn chỉ về phía T2 và chửi: “*Mẹ mày thích gì ra đây*”. Thấy vậy, T2 cũng dùng tay phải cầm lấy 01 vỏ chai bia từ bên trong 01 két bia đã sử dụng, đặt ở gần khu bàn ghế uống nước, rồi đi tiến về phía T để đánh nhau. Khi đó, ông Lê Văn N1, sinh năm 1967, ở thôn H2, xã K, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc là nhân viên quản lý quán và một số người đến can ngăn. Anh N1 giằng được vỏ chai bia trên tay T2 đang cầm nên T2 chưa gây thương tích được cho ai. Tuy vậy, T2 vẫn tiếp tục tay không lao về vị trí T đang đứng và rồi T2 sử dụng hai tay đâm từ 03 đến 04 phát vào vùng mặt và đầu của T. Khi đó, vị trí của T2 và T đứng đối diện nhau. T bị đâm thì cúi mặt, tay trái ôm đầu còn tay phải cầm thuận dao (bàn tay nắm chặt chuôi dao, lưỡi dao hướng lên trên ngón tay cái), nách mở, tay duỗi thẳng ra sau lấy đà rồi đâm dao chéo từ dưới lên trên, từ phải qua trái liên tiếp 03 nhát trúng vào vùng sườn trái anh T2, trong đó có 02 nhát trúng vào vị trí ở đường nách sau khoang liên sườn và 01 nhát trúng vào vị trí đường nách trước bên trái, ngang rốn. Anh T2 nghiêng người qua trái dùng tay trái đâm vào vùng đầu và vùng tai phải của T thì T tiếp tục vung dao lên đâm nhát thứ tư trúng vùng lưng dưới xương vai trái của anh T2. Sau đó, T2 và T lùi lại, giãn cách nhau ra. Lúc này, có anh Lê Hồng N2, sinh năm 1995, ở xã K, huyện B là nhân viên của quán hát cầm 02 vỏ chai bia trên tay chạy đến ném chai bia xuống mặt sân ở phía trước mặt T để can ngăn, dọa và đuổi T đi ra khỏi khu vực quán. T vẫn cầm dao trên tay phải và đi bộ ra cổng quán, rẽ trái về phía đường 310 hướng đi khu công nghiệp B1. Còn anh T2 đang bị thương nhưng vẫn tiếp tục dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh (trong két bia đặt tại khu vực sân quán) đập mạnh xuống nền gạch sân rồi T2 cầm phần cổ chai thủy tinh có cạnh vỡ sắc nhọn chạy về phía cổng đuổi theo T nhưng không đuổi kịp. Thấy vậy, mọi người chạy đến can ngăn và giằng vỏ chai bia từ tay anh T2

ném bỏ và đưa anh T2 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, điều trị từ ngày 05/10/2023 đến ngày 23/10/2023 thì ra viện.

Đối với Vũ Bá T sau khi đi ra cổng quán hát Q1 rồi rẽ trái (khoảng 10m) về phía đường 310 hướng đi khu công nghiệp B1 thì T gặp Nguyễn Mạnh C. Sau đó, T nhờ C dắt hộ xe máy của T vẫn để trong quán hát ra ngoài. Do C sợ T quay lại quán sẽ tiếp tục xảy ra xô xát, đánh nhau nên C đồng ý. Sau khi C lấy xe máy ra cho T thì T điều khiển xe máy bỏ đi còn C trở về nhà nghỉ ngơi. Trên đường đi, T đã ném con dao vừa đâm anh T2 vào một bụi cây ven đường tỉnh lộ ĐT302 thuộc thôn C3, xã H4, huyện B, Vĩnh Phúc. Sau đó, T về phòng trọ lấy quần áo, rồi T bỏ trốn. Đến ngày 01/11/2023, T đến Công an huyện B trình diện.

Ngày 08/10/2023, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ 01 USB bên trong chứa 03 đoạn video được trích xuất tại đầu thu của các mắt camera an ninh tại quán Karaoke Q1 để phục vụ điều tra.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Vụ án xảy ra ngày 04/10/2023 tại khuôn viên quán hát Karaoke Q1, thuộc thôn H2, xã K, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. phía Đông: Tiếp giáp đường và nhà hàng Đ2; phía Tây tiếp giáp đất và nhà ở ông bà D; Phía Nam tiếp giáp đất và nhà trọ D1; phía Bắc tiếp giáp đất và nhà ở ông bà K1. Quán Karaoke Q1 có cửa cổng bằng kim loại, tiếp đến là khoảng sân (khuôn viên) bằng bê tông, hơi chéo kích thước rộng 11m, dài 22m; tiếp đến là khoảng sân được lát gạch men màu xám xanh, phía trên có mái che, ở khu vực chính giữa có kê 02 bộ bàn ghế gỗ để khách ngồi uống nước; tiếp đến là các dãy 07 phòng hát, được đánh số phòng VIP từ 1 đến 7 và đối diện có 01 khu lễ tân và hành lang rộng 1,0m, có khu vệ sinh và các cửa ra vào. Tại hiện trường phát hiện:

- Vị trí số (1): là đám chất màu nâu đỏ trên mặt nền sảnh sân có mái che và trên các vật dụng xung quanh trên diện 02m x 1,2m (trong đó vật dụng là tấm kim loại, xốp, bìa cát tông), tâm vị trí chất màu nâu đỏ cách tường phía Bắc (đối diện cửa phòng VIP2, VIP3) là 0,65m và cách tường lễ tân phía Tây là 6,3m;

chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, bắn tóe; phía dưới các vật dụng, đồ đạc có chất màu nâu đỏ bị ướt; sát tường đối diện phòng VIP3 (bên ngoài) có đặt các kết nhựa màu đỏ, xanh đựng chai bia được xếp chồng lên nhau cao 06 hàng, rộng 03 hàng (trong đó có 01 kết nhựa ngoài cùng bị khuyết 03 chai bia).

- Vị trí số (2): là đám chất màu nâu đỏ dạng giọt, rộng 0,5m, dài qua cổng và ra đường (vị trí này nằm ở phần sân bê tông; đầu vị trí (2) cách tâm vị trí số (1) là 5,8m, cách tường phía Bắc (phòng VIP 8 đang trong quá trình xây dựng hoàn thiện) là 5,7m.

- Vị trí số (3): phát hiện các mảnh thủy tinh màu xanh, nâu được đựng trong 01 mo hót rác màu đỏ, có tay cầm; vị trí này sát tường lối lên cầu thang tầng 2 và cách bậc lên xuống cầu thang (bậc đầu tiên phía Bắc) là 4,3m.

Tại hiện trường ghi nhận trên khoảng sân bê tông có nhiều vũng nước bị đọng (từ vị trí số (2) đến cổng); trên sân phát hiện các mảnh thủy tinh bị vỡ trên diện 16m x 11m (từ đầu vị trí số (2) đến cổng vào cửa quán Karaoke Q1). Kiểm tra tài sản bên trong quán không bị hư hỏng, các cửa ra vào không có dấu vết đập phá, cạy phá.

Quá trình khám nghiệm đã thu giữ: Một số mảnh thủy tinh vỡ, dấu vết màu nâu đỏ.

*** Thương tích của người bị hại:**

Theo biên bản xác minh thương tích hồi 11 giờ 20 phút ngày 05/10/2023 do Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp: Bệnh nhân Nguyễn Quốc T2 nhập viện trong tình trạng trên người có 04 vết thương, trong đó có: 01 vết tại vùng lưng, cách cột sống khoảng 10cm, gần góc dưới xương vai trái, kích thước vết thương 03cm, sắc, gọn; 01 vết kích thước khoảng 04cm, bờ sắc gọn, có chảy máu nhiều qua vết thương, vị trí ở đường nách sau khoang liên sườn 7,8; 01 vết thương kích thước khoảng 3,5cm vị trí ở đường nách sau khoang liên sườn 10, 11; 01 vết thương có kích thước khoảng 02cm, vết thương sắc gọn ở đường nách trước bên trái, ngang rốn.

Theo hồ sơ tóm tắt Bệnh án số 23081366 ngày 01/11/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp: “Bệnh nhân Nguyễn Quốc T2 vào viện lúc 00 giờ 28 phút ngày 05/10/2023, ra viện ngày 23/10/2023. Khi vào viện, bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được, da tái, vã mồ hôi, đau ngực, bụng, mạch 100 lần/phút, huyết áp 80/50mmHg, SPO2: 95%, tim nhịp đều, T1, T2 rõ; Phổi thông khí hai bên đều, ít rales ẩm bên trái; bụng chướng; Có 02 vết thương vùng ngực; Có 02 vết thương vùng bụng; Nôn, buồn nôn. Điều trị: Phẫu thuật.

Trình tự phẫu thuật: Mở bụng đường trắng giữa trên rốn vào ổ bụng kiểm tra ổ bụng có ít dịch máu đỏ tươi số lượng khoảng 200ml. Dạ dày từ tâm vị tới thân vị, thoát vị lên khoang màng phổi trái qua lỗ rách cơ hoành trái phía ngoại vi sát thành ngực trái. Tiến hành kéo dạ dày về phía ổ bụng, kiểm tra thấy mặt trước thân vị có lỗ thủng 1cm, bờ sắc gọn, có dịch tiêu hóa tràn ra vết thương cạnh lỗ thủng có tổn thương rách thanh cơ kích thước khoảng 5mm. Gan, lách, đại trực tràng, ruột non và các tạng khác hiện chưa phát hiện tổn thương. Phức mạc thành sau bụng phía rãnh đại tràng trái có lỗ thủng thông ra khoang sau phúc mạc, thông với vết thương đâm trên đường nách sau trái khoang liên sườn. Các tạng khác hiện chưa phát hiện thương tổn.

Tiến hành: Khâu lỗ thủng cơ hoành trái bằng chỉ Sugicry 2/0 mũi vắt. Khâu lỗ thủng thân vị dạ dày và vết rách thanh cơ thân vị dạ dày bằng chỉ Sugicry 3/0 mũi rời. Khâu phức mạc thành sau bụng trái phía rãnh đại tràng trái. Kiểm tra cầm máu, rửa sạch ổ bụng bằng nhiều nước muối sinh lý ấm. Đặt 02 dẫn lưu 24 Fr, Douglass và hố lách, đóng bụng theo lớp giải phẫu. Đặt dẫn lưu màng phổi, khoang màng phổi trái tại khoang liên sườn 5 đường nách giữa trái, hút ra khí + khoảng 100ml dịch màu loãng không đông. Chuyển bệnh nhân tư thế nằm nghiêng phải 90°, kiểm tra thấy có 04 vết thương:

+ 01 vết thương tại khoang liên sườn 6, 7 đường nách sau dài khoảng 2 – 3 cm, bờ sắc gọn, chảy máu từ miệng vết thương, tiến hành mở rộng vết thương, làm sạch, cầm máu diện cơ, khâu phục hồi lớp cơ lưng rộng, khâu da thừa.

+ 01 vết thương khoang liên sườn 10 – 11 đường nách sau trái, bờ sắc gọn, kích thước khoảng 3cm, chảy nhiều máu từ miệng vết thương, mở rộng vết thương kiểm tra thấy có mạch máu khoang liên sườn 10, đường nách sau chảy máu phun thành tia, thông với khoang sau phúc mạc. Tiến hành khâu cầm máu động mạch liên sườn bằng chỉ Sugicry 2/0, làm sạch, khâu phục hồi cơ, đặt 01 dẫn lưu 14 Fr, đáy vết thương đóng da thừa.

+ 01 vết thương đường nách trước ngay phía trên gai chậu trước trên trái, kích thước khoảng 2 – 3cm chảy máu. Tiến hành mở rộng vết thương, khảo sát, khâu phục hồi cơ cầm máu kỹ, đóng da theo lớp.

+ 01 vết thương cạnh sống trái khoảng 3cm, bờ sắc gọn. Tiến hành mở rộng vết thương, khâu phục hồi cơ lưng rộng, dựng sống, cầm máu kỹ, đóng da thừa.

Chẩn đoán: Shock mất máu vết thương thấu ngực bụng, thủng cơ hoành trái, thủng mặt trước thân vị, đứt động mạch liên sườn.

Xử trí: Phẫu thuật mở bụng, khâu phục hồi cơ hoành, khâu lỗ thủng dạ dày, cầm máu động mạch liên sườn, xử lý vết thương phần mềm thành ngực.

***Kết quả giám định thương tích:**

1/. Ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Nguyễn Quốc T2. Tại bản Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 366/KLTTCT - PYVP ngày 09/10/2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“1.2. Khám thương tích:

- Đường trắng giữa trên rốn có 01 vết thương dài 12cm được khâu bằng nhiều mũi chỉ rời.

- Đường nách trước bên trái đặt 01 dẫn lưu.

- Mạn sườn trái đặt 02 dẫn lưu.

- Vùng thắt lưng trái có 02 vết thương:

+ Vết một ở trên dài 6cm.

+ Vết hai ở dưới dài 5cm.

IV. KẾT LUẬN

1. Các kết quả chính:

- Khâu lỗ thủng cơ hoành trái xếp 21%.
- Khâu lỗ thủng thân vị dạ dày xếp 26%.
- Khâu vết rách thanh cơ thân vị, khâu phúc mạc thành sau bụng trái xếp: 03%.
- Khâu 02 vết thương phần mềm vùng thắt lưng trái kích thước trung bình mỗi vết xếp 02%, 02%.
- 02 vết mổ dẫn lưu kích thước nhỏ, mỗi vết xếp 01%, 01%.
- Vết mổ đường trắng trên rốn kích thước trung bình xếp 02%.
- (Hiện tại đang sự đang nằm điều trị khi nào ổn định, ra viện, giám định bổ sung).
- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể do vật sắc nhọn gây nên.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quốc T2 tại thời điểm giám định là: **48%** (Bốn mươi tám phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

2/. Ngày 05/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích đối với anh Nguyễn Quốc T2. Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 336/KLTTCT- PYVP ngày 11/12/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- + Khâu lỗ thủng cơ hoành trái xếp 21%.
- + Khâu lỗ thủng thân vị dạ dày xếp 26%.

- + Khâu vết rách thanh cơ thân vị, khâu phúc mạc thành sau bụng trái xếp 03%.
- + 02 sọc vết thương phần mềm vùng thắt lưng trái kích thước trung bình mỗi vết xếp 02%, 02%.
- + 02 sọc mổ dẫn lưu kích thước nhỏ, mỗi vết xếp 01%, 01%.
- + Sọc vết mổ đường trắng trên rốn kích thước trung bình xếp 02%.
- + Sọc vết thương phần mềm đường nách trước bên trái về phía sau lưng kích thước trung bình xếp 02%.
- + Trần dịch, tràn khí màng phổi trái hiện tại không để lại di chứng xếp 03%.
- + Ổ đọng dập nhu mô phổi trái hiện tại không để lại di chứng xếp 06%.
- + Thoái hóa kèm xẹp thùy dưới thân đốt sống L4 không phù hợp với hồ sơ bệnh án nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quốc T2 tại thời điểm giám định là: 53% (Năm mươi ba phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

*** Kết quả giám định kỹ thuật số điện tử:**

Ngày 27/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám kỹ thuật số điện tử đối với 01 USB bên trong chứa 03 video được trích xuất từ Camera an ninh của quán Karaoke Q1. Tại Kết luận giám định số 129/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

“Chụp được 20 (hai mươi) ảnh theo nội dung yêu cầu giám định. Toàn bộ ảnh chụp và thuyết minh được in vào 01 (một) bản ảnh giám định. 03 (ba) tệp video gửi giám định được sao lưu vào 01 (một) đĩa DVD. Kèm theo Kết luận

giám định: 01 (một) bản ảnh giám định và 01 (một) đĩa DVD có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ảnh 1- 2: Xuất hiện 01 người mặc áo ngắn tay tối màu, quần dài tối màu, tay cầm 01 vật sáng màu (ký hiệu người A) đi lại xung quanh trước tầm quan sát của camera.

Ảnh 3 – 5: Một số người khác đi từ trong nhà ra, trong đó có 01 người mặc quần, áo ngắn tay tối màu (ký hiệu người B). Người B đến đứng gần người A.

Ảnh 6: Xuất hiện 01 người mặc áo ngắn tay tối màu, quần dài tối màu, đi giày sáng màu (ký hiệu người C), đi từ trong nhà ra và chỉ tay về phía người A.

Ảnh 7 – 9: Người A và người C tiến lại gần nhau và vung tay nhiều lần về phía nhau, một số người đi lại xung quanh.

Ảnh 10: Người C quay vào trong, cầm vật dạng cái chai.

Ảnh 11: Người B quay vào trong, hai tay cầm vật dạng cái chai.

Ảnh 12 – 14: Người B đi theo người A sau đó ném vật dạng cái chai về phía người A.

Ảnh 15 – 16: Người A đi ra ngoài cổng sau đó khuất khỏi tầm quan sát của camera, người B đi vào phía trong nhà, 01 người đến đóng cửa cổng.

Ảnh 18 – 20: Một số người tả trên đi lại xung quanh trước tầm quan sát của camera”.

Kết quả điều tra xác định “Người A” trong bản ảnh là Vũ Bá T, “Người B” là anh Lê Hồng N2; “Người C” là anh Nguyễn Quốc T2. Qua phân tích dữ liệu video trích xuất nêu trên xác định: Tại khu vực sân của quán Karaoke Q1, T và anh T2 đã xảy ra xô xát, dùng chân tay không, dao bấm, vỏ chai bia đánh nhau, anh N2 và một số người khác vào can ngăn. Sau đó, T đã dùng dao nhọn đâm 04 nhát trúng vào mạn sườn và lưng trái anh Nguyễn Quốc T2 dẫn đến anh T2 bị thương Shock mất máu vết thương thấu ngực bụng, thủng cơ hoành trái, thủng mặt trước thân vị, đứt động mạch liên sườn, tỷ lệ thương tích 53%.

*** Kết quả truy tìm vật chứng là 01 con dao bấm**

Ngày 04/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B có Quyết định truy tìm vật chứng số 32/QĐ-ĐCSHS và 36/QĐ-ĐCSHS để truy tìm 01 con dao bằng kim loại, loại dao bấm, có tổng chiều dài khoảng 15cm, trong đó chuôi dao 08cm, lưỡi dao 07cm, mũi dao nhọn, có 01 khuy bấm tiếp giáp giữa lưỡi dao và chuôi dao, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 2,5 đến 03cm. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa tìm thấy vật chứng có đặc điểm nêu trên.

Ngày 01/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B dẫn giải bị can Vũ Bá T đến vị trí mà T chỉ dẫn để tìm kiếm con dao mà T đã vứt bỏ sau khi sử dụng chém gây thương tích cho anh Nguyễn Quốc T2. Kết quả không tìm được con dao nào.

Ngày 30/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B cho bị cáo Vũ Bá T tìm kiếm con dao qua mạng Internet. Cơ quan điều tra tiến hành sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20 FE có kết nối Internet để T truy cập Internet tìm kiếm con dao vật chứng có đặc điểm tương đồng với con dao mà T sử dụng để đâm gây thương tích cho anh T2. Kết quả T đã tìm kiếm được 01 con dao có đặc điểm (kiểu dáng, kích thước) tương đồng với con dao mà T đâm anh T2 tối ngày 04/10/2023 (có bản ảnh kèm theo).

Ngày 03/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B cho bị cáo Vũ Bá T tiến hành nhận dạng con dao đâm gây thương tích cho anh T2 tối ngày 04/10/2023. Kết quả bị cáo T nhận ra con dao ở vị trí số 03 có đặc điểm tương đồng với con dao mà bị cáo T sử dụng đâm anh T2, cụ thể: con dao bằng kim loại, loại dao bấm, có tổng chiều dài khoảng 15cm, trong đó chuôi dao 08cm, lưỡi dao 07cm, mũi dao nhọn, có 01 khuy bấm tiếp giáp giữa lưỡi dao và chuôi dao, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 2,5 đến 03cm. Lý do T nhận ra là vì T đã mua con dao này và sử dụng hàng ngày (có bản ảnh kèm theo).

***Kết quả thực nghiệm điều tra**

Ngày 08/12/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, trong đó cho bị can Vũ Bá T diễn lại toàn bộ diễn biến hành vi T cầm dao đâm

liên tiếp 03 nhát vào mạn sườn bên trái anh T2, anh T2 nghiêng người qua trái dùng tay trái đâm và vùng đầu, tai phải của T thì T cầm dao đâm nhát thứ tư trúng vào vùng lưng bên trái của anh T2. Kết quả thực nghiệm điều tra thấy rằng hành vi của T diễn tả lại phù hợp với lời khai của bị can có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, bị hại, phù hợp với hình ảnh do camera an ninh tại hiện trường ghi lại.

***Kết quả điều tra còn xác định**

Đối với anh Nguyễn Mạnh C, kết quả điều tra xác định anh C có mối quan hệ quen biết với cả T và anh T2. Quá trình T thực hiện hành vi phạm tội, anh C đã chứng kiến toàn bộ sự việc, đã can ngăn T và không tham gia giúp sức gì cho T đánh nhau nên anh C không đồng phạm với T về tội Giết người. Sau khi T gây án xong, đi bộ ra ngoài quán Karaoke Q1 khoảng 10m, T đã nhờ anh C xem anh T2 bị thương như thế nào và nhờ anh C vào lấy xe máy của T từ trong quán ra đưa cho T. Việc anh C dắt xe máy giúp T từ trong quán hát đi ra chỉ với mục đích là tránh việc T gặp mặt T2 và những người trong nhóm T2 vì có thể xảy ra tiếp tục đánh nhau chứ không có mục đích giúp cho T bỏ trốn. Sau đó, anh C được cơ quan công an triệu tập đến làm việc và anh C đã cung cấp toàn bộ nội dung sự việc chứng kiến. Do vậy, hành vi của anh C không cấu thành tội Che giấu tội phạm hoặc tội Không tố giác tội phạm, việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh C là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Quốc T2, kết quả điều tra xác định anh T2 đã có hành vi dùng hai tay không đâm vào vùng mặt, đầu của T, mặc dù việc anh T2 đâm T không để lại thương tích gì nhưng hành vi này của T2 diễn ra tại khu vực thu ngân của quán karaoke, có dấu hiệu của hành vi gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên, tại thời điểm T2 đâm vào người T thì khu vực này không tụ tập đông người, sự việc diễn ra nhanh chóng, không ghi nhận có ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Do vậy, hành vi của anh T2 đã vi phạm vào Điều a, Khoản

5, Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Việc, Cơ quan điều tra sẽ đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T2 là đúng quy định pháp luật.

***Về trách nhiệm dân sự**

Trong quá trình điều tra, ngày 28/11/2023 Vũ Bá T và gia đình đã đến thăm hỏi, xin lỗi đối với anh Nguyễn Quốc T2 và bồi thường cho anh T2 chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần với số tiền 160.000.000đ. Hiện nay anh T2 sức khỏe đã ổn định và không đề nghị gì về bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Vũ Bá T về tội "Giết người" theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vũ Bá T từ 10 (Mười) năm đến 11 (Mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 24/01/2024.

Về bồi thường dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần cho anh Nguyễn Quốc T2 số tiền 160.000.000đ (*Một trăm sáu mươi triệu đồng*). Anh T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày bản bào chữa khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo T mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong lời nói nên khoảng 22 giờ ngày 04/10/2023, tại phòng hát VIP2 của quán Karaoke Q1 thuộc thôn H2, xã K, huyện B, bị cáo Vũ Bá T có hành vi dùng tay phải đập chiếc micro bằng kim loại 01 phát vào vùng trán của anh T2 thì C lao vào can ngăn rồi đẩy T2 đi ra khỏi phòng VIP2. Sau đó tại khu vực quầy thu ngân của quán Karaoke Q1 giữa Vũ Bá T và Nguyễn Quốc T2 tiếp tục xảy ra cãi nhau, anh T2 lao vào đâm 3, 4 phát vào đầu T. T cầm 01 con dao bấm, dài khoảng 15cm, chuôi dài khoảng 08cm, lưỡi dao khoảng 07cm

bằng kim loại sáng màu, lưỡi sắc rộng khoảng 2,5 đến 03cm, mũi dao nhọn đâm liên tiếp 03 nhát vào mạn sườn bên trái anh T2, trong đó 02 nhát trúng vào vị trí ở đường nách sau khoang liên sườn; 01 nhát trúng vào vị trí đường nách trước bên trái, ngang rốn. Anh T2 nghiêng người qua trái dùng tay trái đâm vào vùng đầu và vùng tai phải của T thì T tiếp tục vung dao đâm nhát thứ tư trúng vùng lưng dưới xương vai trái của anh T2. Hậu quả anh T2 bị 02 vết thương thấu ngực; 02 vết thương thấu bụng làm Shock mất máu, thủng cơ hoành trái, thủng mặt trước thân vị, đứt động mạch liên sườn, tổn hại sức khỏe 53%.

Hành vi của Vũ Bá T cầm dao nhọn bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp 04 nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể (sườn, nách) của anh T2 là hết sức nguy hiểm. Anh T2 không chết là do được cấp cứu kịp thời. Do đó hành vi của Vũ Bá T đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng là “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân, vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh và điều kiện kinh tế rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo bị khuyết tật nặng. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi đã dùng tay đâm bị cáo trước khi bị cáo có hành vi dùng dao đâm bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Bị cáo Vũ Bá T bị xét xử về tội "Giết người" nhưng do hậu quả chết người chưa xảy ra nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt không quá ba phần tư mức hình phạt tù theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Sau khi cân nhắc, xem xét tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù như Viện kiểm sát đề xuất. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và phạm tội chưa đạt nên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức tối thiểu mà Viện kiểm sát đề nghị nhằm tạo điều kiện giúp bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm, sớm được đoàn tụ với gia đình.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề xuất của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được áp dụng điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Vũ Bá T và gia đình đã đến thăm hỏi, xin lỗi đối với anh Nguyễn Quốc T2 và bồi thường cho anh T2 chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần với số tiền 160.000.000đồng. Hiện nay anh T2 sức khỏe đã ổn định và không đề nghị gì về bồi thường. Do đó cần ghi nhận sự tự nguyện về bồi thường dân sự trong bản án.

[7] Đối với Nguyễn Quốc T2, kết quả điều tra xác định anh T2 đã có hành vi dùng hai tay không đâm vào vùng mặt, đầu của T, mặc dù việc anh T2 đâm T không để lại thương tích gì nhưng hành vi này của T2 diễn ra tại khu vực thu ngân của quán karaoke, có dấu hiệu của hành vi gây rối trật tự công cộng. Tuy nhiên, tại thời điểm T2 đâm vào người T thì khu vực này không tụ tập đông người, sự việc diễn ra nhanh chóng, không ghi nhận có ảnh hưởng xấu đến tình

hình an ninh trật tự. Do vậy, hành vi của anh T2 đã vi phạm vào điểm a, khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Cơ quan điều tra đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 118 ngày 22/5/2024 đối với anh T2 là đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với anh Nguyễn Mạnh C, kết quả điều tra xác định anh C có mối quan hệ quen biết với cả T và anh T2. Quá trình T thực hiện hành vi phạm tội, anh C đã chứng kiến toàn bộ sự việc, đã can ngăn T và không tham gia giúp sức gì cho T đánh nhau nên anh C không đồng phạm với T về tội Giết người. Sau khi T gây án xong, đi bộ ra ngoài quán Karaoke Q1 khoảng 10m, T đã nhờ anh C xem anh T2 bị thương như thế nào và nhờ anh C vào lấy xe máy của T từ trong quán ra đưa cho T. Việc anh C dắt xe máy giúp T từ trong quán hát đi ra chỉ với mục đích là tránh việc T gặp mặt T2 và những người trong nhóm T2 vì có thể xảy ra tiếp tục đánh nhau chứ không có mục đích giúp cho T bỏ trốn. Sau đó, anh C được Cơ quan công an triệu tập đến làm việc và anh C đã cung cấp toàn bộ nội dung sự việc chứng kiến. Do vậy, hành vi của anh C không cấu thành tội Che giấu tội phạm hoặc tội Không tố giác tội phạm, việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh C là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: các mảnh thủy tinh vỡ thu tại hiện trường vụ án và vết máu màu nâu đỏ thu giữ trong quá trình điều tra.

[10] Về án phí: Bị cáo Vũ Bá T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Bá T phạm tội “Giết người”.

Căn cứ: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Bá T 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/01/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Vũ Bá T đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần cho anh Nguyễn Quốc T2 số tiền 160.000.000đ (*Một trăm sáu mươi triệu đồng*). Anh T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: các mảnh thủy tinh vỡ thu tại hiện trường vụ án và vết máu màu nâu đỏ thu giữ trong quá trình điều tra

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng lập tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc ngày 18 tháng 6 năm 2024.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Bá T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Phòng HC-TP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh